

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số : 2268 /QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 21 tháng 11 năm 2013

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt danh mục các dự án của các tỉnh Bến Tre và Trà Vinh
do Quỹ Quốc tế về phát triển nông nghiệp tài trợ**

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Nghị định số 38/2013/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2013 của Chính phủ về quản lý và sử dụng nguồn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và nguồn vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ;

Xét đề nghị của Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại tờ trình số 9188/BKHĐT-KTĐN ngày 14 tháng 11 năm 2013,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh mục các dự án do Quỹ Quốc tế về phát triển nông nghiệp (IFAD) tài trợ như sau:

1. Dự án “Thích ứng biến đổi khí hậu vùng Đồng bằng Sông Cửu Long tại tỉnh Bến Tre (gọi tắt là AMD Bến Tre)”

- Cơ quan chủ quản: Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre

- Địa điểm thực hiện: 30 xã của 8 huyện (Bình Đại, Thạnh Phú, Ba Tri, Giồng Trôm, Mỏ Cày Nam, Mỏ Cày Bắc, Châu Thành, và Chợ Lách) của tỉnh Bến Tre.

- Thời gian thực hiện: 6 năm, 2014 - 2020

- Hạn mức vốn của Dự án: 24.660.000 USD

+ Vốn ODA: 17.000.000 USD (vốn vay ưu đãi của IFAD là 11.000.000 USD, vốn viện trợ không hoàn lại của IFAD là 6.000.000 USD)

+ Vốn đối ứng: 7.660.000 USD (Chính phủ Việt Nam đóng góp 3.780.000 USD, các bên hưởng lợi đóng góp 3.880.000 USD).

2. Dự án “Thích ứng biến đổi khí hậu vùng Đồng bằng Sông Cửu Long tại tỉnh Trà Vinh (gọi tắt là AMD Trà Vinh)”

- Cơ quan chủ quản: Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh

- Địa điểm thực hiện Dự án: 30 xã của 7 huyện (Trà Cú, Cầu Ngang, Châu Thành, Cầu Kè, Tiểu Cần, Duyên Hải và Càng Long) của tỉnh Trà Vinh.

- Thời gian thực hiện: 6 năm, 2014 - 2020

- Hạn mức vốn của Dự án: 24.672.000 USD

+ Vốn ODA: 17.000.000 USD (vốn vay ưu đãi của IFAD là 11.000.000 USD, vốn viện trợ không hoàn lại của IFAD là 6.000.000 USD).

+ Vốn đối ứng: 7.672.000 USD (Chính phủ Việt Nam đóng góp 3.788.000 USD, các bên hưởng lợi đóng góp 3.884.000 USD).

3. Mục tiêu và các kết quả chủ yếu của các dự án trên:

- Mục tiêu dài hạn: Xây dựng năng lực thích ứng cho các cộng đồng và các tổ chức ở Đồng bằng Sông Cửu Long để thích ứng tốt hơn với biến đổi khí hậu đồng thời đem lại sự thịnh vượng bền vững cho người nghèo nông thôn.

- Mục tiêu ngắn hạn: Xây dựng năng lực thích ứng cho các cộng đồng và các tổ chức mục tiêu để thích ứng tốt hơn với biến đổi khí hậu, cải thiện chất lượng cuộc sống và thu nhập từ việc tham gia vào các hoạt động kinh tế để có thể ứng phó với rủi ro của biến đổi khí hậu.

- Các kết quả:

+ Xây dựng năng lực thích ứng với biến đổi khí hậu;

+ Đầu tư cho sinh kế bền vững.

4. Nguồn và cơ chế tài chính trong nước:

- Đối với vốn ODA vay IFAD và vốn viện trợ không hoàn lại của IFAD: Ngân sách Trung ương cấp phát cho các nội dung xây dựng cơ bản và hành chính sự nghiệp;

- Ngân sách Trung ương cho vay lại đối với phần vốn thông qua Hội phụ nữ tỉnh để cấp vốn cho Quỹ Xã hội do Hội phụ nữ quản lý.

- Đối với vốn đối ứng: Ủy ban nhân dân các tỉnh tự cân đối theo quy định của Luật ngân sách nhà nước và ngân sách trung ương hỗ trợ địa phương theo quy định và người hưởng lợi đóng góp.

Điều 2. Ủy ban nhân dân các tỉnh: Bến Tre và Trà Vinh tiếp thu ý kiến góp ý của các cơ quan liên quan, hoàn thiện văn kiện Dự án, chịu trách nhiệm thẩm định, phê duyệt và tổ chức thực hiện theo quy định.

Điều 3. Bộ Kế hoạch và Đầu tư thông báo cho IFAD về quyết định của Thủ tướng Chính phủ, đồng thời phối hợp với các cơ quan quản lý viện trợ của Chính phủ hướng dẫn triển khai thực hiện theo quy định hiện hành.

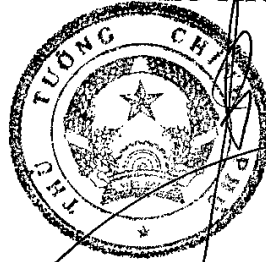
Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Bộ trưởng các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Ngoại giao, Tư pháp, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh: Bến Tre, Trà Vinh và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- TTg CP, các PTTg;
- Các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Ngoại giao, Tư pháp, Nông nghiệp và PTNT;
- UBND các tỉnh: Bến Tre, Trà Vinh;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, các Vụ: KTN, KTTH, TH; Công TTĐT;
- Lưu: VT, QHQT (3).TA 34

**KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG**



Hoàng Trung Hải